TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 111/2022/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 23 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1983.

Địa chỉ cư trú: ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Lê Văn B**, sinh năm 1974.

Địa chỉ cư trú: ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Nguyễn Thị Yến E**, sinh năm 1972.

Địa chỉ cư trú: ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị Yến E có nghĩa vụ trả chị Nguyễn Thị M số tiền vay còn nợ vốn và lãi tổng cộng là 44.300.000đ (*Bốn mươi bốn triệu ba trăm ngàn đồng).*

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Nguyễn Thị M có nghĩa vụ nộp 553.750đ *(Năm trăm năm mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi đồng).* Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị M đã nộp 2.498.000đ *(Hai triệu bốn trăm chín mươi tám ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0014576 ngày 25/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại chị M số tiền chênh lệch là 1.944.250đ *(Một triệu chín trăm bốn mươi bốn ngàn hai trăm năm mươi đồng).*

- Anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị Yến E có nghĩa vụ nộp 553.750đ *(Năm trăm năm mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nôi nhaän:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An